

Số: /KH-UBND

Đại Sảo, ngày tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sảo**

Thực hiện Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 15/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về việc Triển khai Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chợ Đồn. Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 01/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về chuyển đổi số năm 2023 và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 30/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sảo về việc Triển khai Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Đại Sảo.

Ủy ban nhân dân xã Đại Sảo ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, với những nội dung sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách nhà nước giai đoạn 2021-2030;

- Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 03/08/2021 của Tỉnh Ủy Bắc Kạn về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 15/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về việc Triển khai Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chợ Đồn.

- Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 01/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về chuyển đổi số năm 2023.

- Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 30/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sảo về việc Triển khai Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Đại Sảo.

## **II. MỤC TIÊU.**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 03/8/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn; Nghị quyết số 428-NQ/BCSĐ ngày 22/9/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh;

Đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hoàn thiện nền tảng cơ bản Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân.

Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong CBCCVC và nhân dân trên địa bàn xã.

Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp, nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

#### **a) Phát triển Chính quyền số:**

- 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; Tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 50%; Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến đạt 12%.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ được thực hiện trực tuyến trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Kạn.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phát sinh mới tại Bộ phận một cửa cấp xã đạt 100% kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số (đặc biệt là cán bộ lãnh đạo phụ trách CNTT cán bộ chuyên trách CNTT được bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số).

*b) Phát triển kinh tế số, xã hội số:*

- 90% hộ gia đình trên địa bàn xã có điện thoại thông minh.

- 30% hộ gia đình có đường truyền Internet cáp quang băng rộng.

- Phủ sóng băng rộng di động tới 100% thôn trên địa bàn xã.

- Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã có Hồ sơ sức khỏe điện tử được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy đạt trên 98%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các hình thức được phép khác đạt từ 30%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng ứng dụng định danh điện tử đạt từ 20-25%.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Nhận thức số:**

##### ***1.1. Tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số:***

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số; thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

##### ***1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số:***

Giao cho Công chức văn hóa xã hội phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các thôn chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

##### ***1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo:***

Công chức văn hóa xã hội chủ trì, phối hợp tuyên truyền cán bộ, công chức, và người dân tham gia khai thác sử dụng kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia

để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ nghiên cứu, công tác.

## **2. Thể chế số:**

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, nhằm thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

## **3. Hạ tầng số:**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN phục vụ hoạt động công tác.

- Duy trì có hiệu quả Hệ thống hội nghị trực tuyến và đầu tư mua sắm trang thiết bị đảm bảo kết nối thông suốt đáp ứng nhu cầu họp trực tuyến.

## **4. Nhân lực số:**

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Triển khai, đổi mới các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp.

## **5. An toàn thông tin mạng:**

- Phổ biến, quán triệt về nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan: Sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính, sử dụng phần mềm có bản quyền. Trong đó, đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của xã được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng

## **6. Chính quyền số:**

- Tiếp tục thực hiện sử dụng tốt các phần mềm dùng chung của tỉnh triển khai; tiếp tục ứng dụng và sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nội bộ như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức....

- Thường xuyên sử dụng Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo.

- Thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính cho tổ chức và công dân trên địa bàn xã.

### **7. Kinh tế số:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đảng viên, cán bộ, công chức nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân về kinh tế số; chú trọng việc khơi gợi tinh thần chủ động, quyết tâm thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong mỗi người dân, doanh nghiệp.

### **8. Xã hội số:**

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng số cơ bản cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, cán bộ công nghệ thông tin; cán bộ, công chức, các hộ sản xuất kinh doanh.

- Phát triển nền tảng địa chỉ số, bản đồ số tạo hạ tầng mềm cho phát triển xã hội số; đẩy mạnh phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân; phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng trên địa bàn xã; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, điện thoại thông minh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn thông qua các đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương; ngân sách từ các chương trình, đề án của trung ương và của cấp trên phân bổ (*nếu có*)

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số cấp xã**

Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số cấp xã chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, HĐND, UBND xã trong việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch thuộc phạm vi của đơn vị; nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch UBND xã về chủ trương, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của xã; đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ hoạt động chuyển đổi số của đơn vị.

### **2. Công chức Văn hóa xã hội (Phụ trách Văn hóa Thông tin)**

- Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, mọi người dân về các nội dung chuyển đổi số.

- Theo dõi, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị.

### **3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể cấp xã.**

Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức và Nhân dân nâng cao nhận thức về các công tác chuyển đổi số. Phối hợp thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sảo.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND huyện; (B/c)
- Phòng VH&TT huyện; (B/c)
- TT. Đảng ủy xã; (B/c)
- TT. HĐND - UBND xã; (B/c)
- CB, CC xã; (T/h)
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**La Thành Trung**